

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 4 năm 2018

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

a. Nông nghiệp:

- *Về trồng trọt:* Do đầu vụ Đông Xuân mưa, rét kéo dài, đất ướt không gieo trồng được nên các loại cây trồng như ngô, khoai lang, lạc, rau đậu các loại diện tích giảm. Tính đến nay, cây lúa gieo cấy 25.969,1 ha, bằng 100,84% cùng kỳ năm trước; Cây ngô gieo trồng 3.090,6 ha, bằng 98,13% cùng kỳ năm trước; khoai lang 1.706,3 ha, bằng 90,39%; sắn 9.258,2 ha, bằng 95,94%; lạc 3.270,6 ha, bằng 94,59%; rau các loại 3.565,2, bằng 97,90%; đậu các loại 543,3 ha, bằng 93,93%;...

Nhìn chung từ đầu vụ đến nay, các đối tượng gây hại ở mức bình thường so với hàng năm. Trong tháng xuất hiện một số loại sâu bệnh gây thiệt hại đáng kể như chuột, rầy các loại, đạo ôn lá¹.

- *Về chăn nuôi:* Ước tính đến 30/4/2018, đàn trâu có 26.308 con, giảm 1,23% so với cùng thời điểm năm 2017; đàn bò có 64.860 con, giảm 0,97%; đàn lợn thịt có 184.700 con, giảm 5,21%; đàn gia cầm có 2.571 nghìn con, tăng 3,46%; trong đó: đàn gà 2.010 nghìn con, tăng 3,88%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước tính đạt 15.508,6 tấn, giảm 0,5%; trong đó: thịt lợn hơi 11.694 tấn, giảm 1,32% so với cùng kỳ năm trước. Công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động giết mổ; kiểm dịch động vật được chú trọng tăng cường, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh².

b. Lâm nghiệp:

Do chất lượng rừng trồng được cải thiện với các giống cây lâm nghiệp cho năng suất cao nên sản lượng gỗ khai thác tăng nhanh³. Công tác bảo vệ rừng được

¹ Chuột: diện tích bị hại 957 ha, trong đó hại nặng 82 ha; tỷ lệ hại phổ biến 5 - 10%, nơi cao 20 - 30%. Bệnh vàng lá sinh lý: diện tích nhiễm 275 ha, trong đó nặng 36 ha; tỷ lệ bệnh phổ biến 10 - 15%, nơi cao 30 - 50%. Bệnh đạo ôn lá: diện tích nhiễm 834 ha, trong đó nặng 56 ha; tỷ lệ bệnh phổ biến 7 - 10%, cao 40 - 70%, cục bộ có cháy chòm. Bệnh đốm sọc vi khuẩn: diện tích nhiễm 656 ha, trong đó nặng 12 ha; tỷ lệ bệnh phổ biến 10 - 20%, nơi cao 30 - 60%. Bệnh bạc lá: diện tích nhiễm 690 ha, trong đó nặng 04 ha; tỷ lệ bệnh phổ biến 10 - 20%, nơi cao 30 - 45%. Bệnh khô vằn: diện tích nhiễm 147 ha, trong đó nặng 29 ha; tỷ lệ bệnh phổ biến 5 - 10%, nơi cao 40 - 50%...

² Trong tháng, phát sinh dịch lở mồm long móng trên đàn gia súc tại 03 huyện Vĩnh Linh; Gio Linh và Hải Lăng. Tính đến ngày 16/4/2018, tổng số gia súc mắc bệnh 66 con (12 con lợn, 54 con bò); tiêu hủy 25 con lợn.

³ Tháng 4/2018, sản lượng gỗ khai thác ước tính đạt 61.500 m³, tăng 14,53% so với tháng cùng kỳ năm trước; khai thác củi ước tính đạt 10960 ste, giảm 4,79%. Tính chung 4 tháng đầu năm 2018, số cây lâm nghiệp

tăng cường, trong 4 tháng đầu năm không có vụ cháy rừng nào xảy ra; Các cơ quan chức năng đã phát hiện và bắt giữ 20 vụ vi phạm hành chính; lâm sản tịch thu 37,2 m³ gỗ các loại; 5,2 kg động vật và sản phẩm động vật rừng. Tính chung 4 tháng đầu năm 2018, đã phát hiện và bắt giữ 78 vụ vi phạm hành chính; xử lý vi phạm hành chính 72 vụ; lâm sản tịch thu 94,14 m³ gỗ các loại; 14,7 kg động vật rừng và sản phẩm động vật rừng.

b. Thủy sản

Diện tích nuôi trồng thủy sản tháng 4/2018 ước tính đạt 537 ha, giảm 18,51% so với tháng cùng kỳ năm trước⁴. Tính từ đầu năm 2018, diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 2.336 ha, giảm 7,85% so với cùng kỳ năm trước⁵.

Tổng sản lượng thủy sản tháng 4/2018 ước đạt 2.601 tấn, tăng 5,54% so với tháng cùng kỳ năm trước, trong đó: sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 454 tấn, tăng 15,96%⁶; sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 2.147 tấn, tăng 3,57% so với tháng cùng kỳ năm trước⁷. Tính từ đầu năm 2018 tổng sản lượng thủy sản ước đạt 8.055,1 tấn, tăng 7,08% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 1995,6 tấn, tăng 6,8%⁸; sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 6.059,5 tấn, tăng 7,17% so với cùng kỳ năm trước⁹.

1.2. Công nghiệp

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 04/2018 tăng 6,12% so với tháng trước¹⁰; và tăng 7,01%¹¹ so với tháng cùng kỳ năm trước. Tính từ đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp đạt mức tăng 8,28% so với cùng kỳ năm trước¹².

- Một số sản phẩm chủ yếu trong 4 tháng đầu năm 2018 so với cùng kỳ năm trước tăng cao hơn chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp chung là: quặng titan và tinh quặng titan tăng 47,14%; quặng zircon và tinh quặng zircon tăng 38,71%; nước hoa quả, tăng lực tăng 16,91%; bộ com lê, quần áo tăng 23,08%; lốp dùng cho xe máy, xe đạp tăng 46,04%; săm dùng cho xe máy, xe đạp tăng 51,37%; điện sản xuất tăng 18%...

1.3. Thương mại - Dịch vụ

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 4/2018 ước tính đạt 2.232,16 tỷ đồng, tăng 2,45% so với tháng trước và tăng 15,18% so

trồng phân tán ước tính đạt 536,8 nghìn cây, tăng 10,68% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ khai thác ước tính đạt 123.470 m³, tăng 10,74%; khai thác củi ước tính đạt 34742 ste, giảm 2,68%.

⁴ Trong đó: nuôi cá 411 ha, tăng 2,49%; nuôi tôm 124 ha, giảm 51,94%.

⁵ Trong đó: nuôi cá 1994 ha, giảm 3,62%; nuôi tôm 340 ha, giảm 27,04%.

⁶ Trong đó: cá 151,5 tấn, tăng 2,02%; tôm 282 tấn, tăng 16,05%.

⁷ Trong đó: cá 1.651 tấn, tăng 0,3%; tôm 59 tấn, không tăng; thủy sản khác 437 tấn, tăng 18,75%.

⁸ Trong đó: cá 925,1 tấn, tăng 3,54%; tôm 1050 tấn, tăng 7,69%.

⁹ Trong đó: cá 4863 tấn, tăng 2,9%; tôm 180,5 tấn, tăng 62,61%; thủy sản khác 1016 tấn.

¹⁰ Trong đó: ngành khai khoáng tăng 17,18%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,05%; sản xuất và phân phối điện tăng 2,73%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 6,18%.

¹¹ Trong đó: ngành khai khoáng giảm 1,3%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,68%; sản xuất và phân phối điện tăng 24,01%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 11,93%.

¹² Trong đó: ngành khai khoáng tăng 12,31%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,94%; sản xuất và phân phối điện tăng 12,82%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 13,13%.

với tháng cùng kỳ năm trước¹³. Tính từ đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 8.964,17 tỷ đồng, tăng 11,16% so với cùng kỳ năm trước¹⁴.

- Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4/2018 giảm 0,08% so với tháng trước; tăng 0,9% so với tháng 12 năm trước và tăng 1,65% so với tháng cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 4 tháng đầu năm 2018, tăng 1,63% so với bình quân cùng kỳ năm trước¹⁵.

- Doanh thu vận tải tháng 4/2018 ước tính đạt 107,56 tỷ đồng, tăng 5,15% so với tháng trước và tăng 5,21% so với tháng cùng kỳ năm trước¹⁶. Khối lượng hành khách vận chuyển 598,76 nghìn HK, tăng 1,61% so với tháng trước và tăng 14,06% so với tháng cùng kỳ năm trước; khối lượng hàng hoá vận chuyển tính đạt 694,45 nghìn tấn, tăng 2,21% so với tháng trước và tăng 2,1% so với tháng cùng kỳ năm trước. Tính từ đầu năm, doanh thu vận tải ước đạt 411,16 tỷ đồng, tăng 8,07% so với cùng kỳ năm trước¹⁷; khối lượng hành khách vận chuyển ước đạt 2517,32 nghìn HK, tăng 3,93%; khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 2678,50 nghìn tấn, tăng 2,7% %.

- Trong tháng 4, thời tiết thuận lợi, hoạt động nghỉ dưỡng và tắm biển tại các bãi biển Cửa Việt và Cửa Tùng đã bắt đầu khởi động. Hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trú và du lịch lữ hành tăng so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Số lượt khách do các đơn vị lưu trú phục vụ trong tháng ước đạt 37.784 lượt, tăng 4,78% so với tháng trước và tăng 11,96% so với tháng cùng kỳ năm trước. Tính từ đầu năm, số lượt khách do các đơn vị lưu trú phục vụ ước đạt 139.573 lượt, tăng 9,59% so với cùng kỳ năm trước.

1.4. Thu - chi ngân sách nhà nước:

Tổng thu ngân sách địa bàn đến ngày 30/04/2018 là: 670.768 triệu đồng/KH 2.597.000 triệu đồng, đạt 26% dự toán địa phương giao, đạt 112% cùng

¹³ Trong đó: doanh thu bán lẻ hàng hóa ước tính đạt 1879,39 tỷ đồng, tăng 2,01% và tăng 28,52%; doanh thu lưu trú và ăn uống ước tính đạt 259,09 tỷ đồng, tăng 4,22% và tăng 13,48%; doanh thu du lịch lữ hành ước tính đạt 3,6 tỷ đồng, tăng 4,99% và tăng 12,99%; doanh thu dịch vụ khác ước tính đạt 90,07 tỷ đồng, tăng 6,71% và tăng 10,46%.

¹⁴ Trong đó: doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 7607,40 tỷ đồng, chiếm 84,86% tổng mức và tăng 11,21% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 978,04 tỷ đồng, chiếm 10,91% tổng mức và tăng 11,09% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 12,43 tỷ đồng, chiếm 0,14% tổng mức và tăng 10,17% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 366,28 tỷ đồng, chiếm 4,09% tổng mức và tăng 10,46% so với cùng kỳ năm trước.

¹⁵ Các nhóm hàng có chỉ số giá giảm là: hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 2,4% (lương thực tăng 0,63%, thực phẩm giảm 5,95%, ăn uống ngoài gia đình tăng 2,96%); đồ uống và thuốc lá giảm 0,13%; thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,16%; bưu chính viễn thông giảm 1,27%; văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,56%. Các nhóm hàng có chỉ số giá tăng là: may mặc, mũ nón và giày dép tăng 1,14%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 1,93%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 9,46% (do giá dịch vụ khám chữa bệnh cho đối tượng không có thẻ bảo hiểm y tế tăng theo Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị); giao thông tăng 3,83% (do giá xăng dầu điều chỉnh tăng); giáo dục tăng 22,92% (do tăng học phí từ đầu năm học); hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,58%.

¹⁶ Trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước tính đạt 42,28 tỷ đồng, tăng 3,8% và tăng 11,05%; doanh thu vận tải hàng hóa ước tính đạt 63,12 tỷ đồng, tăng 6,07% và tăng 1,14%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước tính đạt 2,14 tỷ đồng, tăng 5,19% và tăng 23,21%

¹⁷ Trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước tính đạt 164,98 tỷ đồng, tăng 11,67%; doanh thu vận tải hàng hóa ước tính đạt 238,31 tỷ đồng, tăng 5,26%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước tính đạt 7,87 tỷ đồng, tăng 24,34%.

kỳ năm trước; Trong đó: Thu nội địa: 597.243 triệu đồng/KH 2.295.000 triệu đồng, đạt 26% dự toán, đạt 118% cùng kỳ năm trước; Thu XNK: 73.525 triệu đồng/KH 302.000 triệu đồng, đạt 24% dự toán, đạt 79% cùng kỳ năm trước.

Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 30/4/2018 là: 1.974.086 triệu đồng/KH 7.595.565 triệu đồng đạt 26% dự toán địa phương giao; Trong đó, Chi thường xuyên: 1.303.032 triệu đồng/KH 4.446.070 triệu đồng, đạt 21 % dự toán, Chi đầu tư phát triển: 251.138 triệu đồng/KH 838.810 triệu đồng, đạt 31% dự toán.

1.5. Đầu tư

Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 4/2018 ước tính đạt 161 tỷ đồng¹⁸, tăng 16,97% so với tháng trước và tăng 24,05% so với tháng cùng kỳ năm trước. Tính từ đầu năm 2018, vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước tính đạt 506,36 tỷ đồng¹⁹, bằng 21,03% kế hoạch năm 2018 và tăng 25,51% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn đầu tư thực hiện của các doanh nghiệp FDI tháng 4/2018 ước tính đạt 285 nghìn USD, tăng 4,64% so với tháng trước. Tính từ đầu năm 2018, vốn đầu tư thực hiện của các doanh nghiệp FDI ước tính đạt 1.123,09 nghìn USD, giảm 6,63% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư thực hiện 4 tháng đầu năm của các doanh nghiệp FDI giảm do từ đầu năm đến nay không có dự án FDI nào được cấp phép, vốn đầu tư thực hiện chủ yếu do các doanh nghiệp FDI đang hoạt động đầu tư bổ sung.

2. Về lĩnh vực xã hội

2.1. Lao động, Thương binh và xã hội

- *Về dạy nghề, việc làm và an toàn lao động*: Trong tháng, tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn đợt 1 năm 2018 (nguồn vốn thuộc Ngân sách tỉnh); Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh phối hợp với Công ty CP Thương mại Tam Quy tuyên truyền, phổ biến các chính sách về việc làm và xuất khẩu lao động cho 67 quân nhân chuẩn bị xuất ngũ tại các tiểu đoàn 43 thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; tổ chức 10 phiên giao dịch việc làm, quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp cho 715 người với số tiền 8.038 triệu đồng...

Trong 4 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 4.987 lượt lao động được tạo việc làm mới²⁰, trong đó: 2.374 lao động làm việc trong tỉnh, 1.860 lao động làm việc ngoài tỉnh và 753 lao động làm việc ở nước ngoài, trong đó xuất khẩu lao động các nước: 513 lao động²¹. Cấp giấy phép đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động giáo

¹⁸ Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 128,9 tỷ đồng, vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 26,5 tỷ đồng, vốn ngân sách nhà nước cấp xã 5,6 tỷ đồng.

¹⁹ Trong đó: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước tính đạt 406,43 tỷ đồng, bằng 20,57% kế hoạch và tăng 18,94%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước tính đạt 80,6 tỷ đồng, bằng 22,53% kế hoạch và tăng 69,04%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước tính đạt 19,33 tỷ đồng, bằng 26,13% kế hoạch và tăng 37,44%.

²⁰ Trong đó giải quyết việc làm cho lao động vùng biên là 1.250 lượt lao động, xuất khẩu lao động 140 lao động.

²¹ Trong đó: 103 lao động Hàn Quốc, 253 lao động Nhật Bản, 135 lao động Đài Loan, 12 lao động Malaysia, 10 lao động nước khác.

dục nghề nghiệp cho 05 đơn vị²²; thẩm định hồ sơ đảm bảo điều kiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Kết quả tuyển sinh dạy nghề tính đến 15/4/2018: 1.961 người. Trong đó: cao đẳng 33 người; trung cấp 1.114 người; sơ cấp và đào tạo thường xuyên 836 người

- *Về công tác giảm nghèo bền vững*: Chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp thực hiện công tác giảm nghèo với đoàn thể các cấp. Theo đó, năm 2018 các ngành, các cấp địa phương cần đặc biệt quan tâm, ưu tiên huy động mọi nguồn lực, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để hỗ trợ phù hợp, hiệu quả đối với gia đình chính sách người có công thuộc hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

- *Về Thương binh - Liệt sỹ và người có công*: Tỉnh đã tập trung thụ lý 323 hồ sơ các loại; Trả lời 11 trường hợp đơn thư hỏi về các chế độ, chính sách trong lĩnh vực người có công; tiếp đón, hướng dẫn và trả lời 18 lượt đối tượng đến trực tiếp tại phòng hỏi về chính sách; tiếp đón 506 lượt người và 111 đoàn trong và ngoài tỉnh đến thăm viếng mộ liệt sỹ tại 72 nghĩa trang liệt sỹ trên địa bàn tỉnh.

- *Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới*: Tỉnh đã Xây dựng Kế hoạch trọng tâm công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới năm 2018, triển khai kế hoạch đến các đơn vị, địa phương. Phối hợp với Tổ chức Tầm nhìn Thế giới tổ chức Hội thảo lập Kế hoạch thúc đẩy hoạt động Ban Bảo vệ trẻ em các cấp; triển khai chương trình Phòng tránh tảo hôn trẻ em năm 2018; Phối hợp với Tổ chức Plan tổ chức Hội nghị triển khai công tác Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của Phụ nữ năm 2018; tập huấn giảng viên nguồn về nghiệp vụ bình đẳng giới.

2.2. Y tế

Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành và địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và chủ động phòng ngừa không để dịch bệnh xảy ra tại các địa phương, nhất là các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đi lại khó khăn. Trong tháng 4/2018, trên địa bàn tỉnh có 8 trường hợp đầu tiên mắc bệnh do virus Adeno gây ra, 1.143 trường hợp mắc bệnh cúm, 25 trường hợp mắc bệnh lý Amip, 53 trường hợp mắc bệnh lý trực trùng, 34 trường hợp mắc bệnh quai bị...Tính từ đầu năm, trên địa bàn tỉnh có 8 trường hợp đầu tiên mắc bệnh do virus Adeno gây ra, 3395 trường hợp mắc bệnh cúm, giảm 15,1% so với cùng kỳ năm trước; 59 trường hợp mắc bệnh lý Amip, giảm 45,37%; 146 trường hợp mắc bệnh lý trực trùng, tăng 11,45%; 70 trường hợp mắc bệnh quai bị, giảm 27,84%... Tất cả các ca bệnh đều được ngành y tế các cấp quản lý và theo dõi điều trị, không có trường hợp tử vong.

Tình hình nhiễm HIV/AIDS: Tính đến nay, số người nhiễm HIV còn sống tại Quảng Trị là 218 người (số trẻ em dưới 15 tuổi nhiễm HIV là 11 trẻ, số bà mẹ mang thai nhiễm HIV sinh con là 39 bà mẹ); trong đó có 65 trường hợp đã chuyển sang giai đoạn AIDS. Số bệnh nhân tử vong do AIDS toàn tỉnh tính đến thời điểm trên là 95 người.

²² Trung tâm GDNN-GDTX huyện Vĩnh Linh, Triệu Phong, Hướng Hóa, Đông Hà; Trường trung cấp nghề Quảng Trị.

Tình hình ngộ độc thực phẩm: UBND tỉnh đã chỉ đạo Ngành y tế tổ chức các hoạt động nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn như: tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nhằm hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Trong tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2018, trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

2.3. Giáo dục và Đào tạo

- Trong tháng, Ngành giáo dục đã tích cực thực hiện công tác chuẩn bị cho kỳ thi THPT quốc gia năm 2018 tại tỉnh Quảng Trị; Tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ. Tổ chức Hội nghị trực báo cấp học mầm non và lồng ghép hội nghị sơ kết 2 năm thực hiện chuyên đề “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”.

- Kiểm tra thực hiện chương trình GDMN, công tác tăng cường Tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số mầm non vùng khó. Tổ chức hoạt động “Ngày sách Việt Nam”. Tổ chức “Ngày hội văn hóa các dân tộc Việt Nam” khối phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn tỉnh.

2.4. Hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao

- Chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện tốt công tác khánh tiết, trang trí cổ động trực quan và các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao phục vụ tốt các ngày lễ lớn của tỉnh²³, trong đó nổi bật là Lễ thượng cờ “Thống nhất non sông - 2018” – Kỷ niệm 43 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2018), 46 năm Ngày Giải phóng tỉnh Quảng Trị (01/5/1972 - 01/5/2018). Tổ chức các hoạt động tuyên truyền và vinh danh Nghệ thuật Bài chòi Trung bộ Việt Nam, di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, xây dựng Đề án tổ chức “Ngày Hòa Bình Việt Nam” thường niên tại Quảng Trị.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội; đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các huyện: Vĩnh Linh, Hướng Hóa, thành phố Đông Hà; Tổ chức giải Việt dã, Bóng chuyền nữ Đại hội TDTT tỉnh lần thứ VII – 2018, Giải Đua thuyền truyền thống “Lễ hội thống nhất non sông” tỉnh Quảng Trị năm 2018. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức Lễ Khai mạc, Bế mạc và Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Trị lần thứ VII – 2018. Chỉ đạo công tác chuẩn bị lực lượng vận động viên tham gia thi đấu đạt kết quả cao tại Đại hội Thể dục, thể thao toàn quốc lần thứ VIII, năm 2018.

3. Thông tin - Truyền thông

²³ Kỷ niệm 111 năm ngày sinh Cố Tổng Bí thư Lê Duẩn (07/4/1907 – 07/4/2018); Kỷ niệm 52 năm Ngày truyền thống Đặc công Hải quân (13/4/1966 – 13/4/2018). Chuẩn bị các hoạt động Kỷ niệm 47 năm chiến thắng Đường 9 - Nam Lào; 46 năm ngày giải phóng Quảng Trị (1/5/1972 – 1/5/2018); 43 năm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2018; Lễ thượng cờ, đua thuyền “Thống nhất non sông” (ngày 30/4/2018)...

- Tính đến hết tháng 3/2018 trên địa bàn tỉnh có 167 điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, bán kính phục vụ bình quân 3,07 km/ 1 điểm phục vụ; số dân được phục vụ là 3.710 người/ 1 điểm phục vụ. Tổng số thuê bao điện thoại đến cuối tháng là 601.153 thuê bao, giảm 34.854 thuê bao so với tháng trước, đạt mật độ 95,9 thuê bao/100 dân. Tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động (BTS) đang hoạt động là 2.182 trạm.

- Trong tháng, Đài PT-TH tỉnh đã tổ chức phát sóng nhiều phóng sự ngắn và phỏng vấn về phát thanh; duy trì sản xuất đều đặn các chuyên mục, chuyên đề có chất lượng cao trên sóng truyền hình. Báo Quảng Trị xuất bản 72.000 bản; Tạp chí Cửa Việt xuất bản 1.200 bản; Các bản tin và đặc san xuất bản được 1.320 bản.

4. Khoa học – Công nghệ

- Trong tháng, UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch tổ chức thực hiện 03 đề tài: Nghiên cứu, khảo nghiệm tập đoàn giống lúa mới ngắn ngày, chất lượng cao và phục tráng giống HC95; Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ sấy lạnh để sấy sản phẩm thủy hải sản ở vùng biển tỉnh Quảng Trị; Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ sấy lạnh để bảo quản và nâng cao giá trị nếm cây và một số loại gia vị tương tự trên địa bàn huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

- Tổ chức 02 lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trong kinh doanh xăng dầu cho 50 doanh nghiệp. Hướng dẫn 04 đơn vị xây dựng hồ sơ Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2018. Tiếp nhận 07 bộ hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu của 03 đơn vị nhập khẩu, số lượng khai báo 18.020 hàng hóa thiết bị điện.

5. Tài nguyên – Môi trường

- Tỉnh đã tiến hành giao đất, thuê đất, thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 24 hồ sơ của các tổ chức; cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận cho 855 hồ sơ (tiếp nhận 983 hồ sơ), cấp huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 543 hồ sơ cho các hộ gia đình, cá nhân. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất huyện Hải Lăng, Triệu Phong; Tiếp tục triển khai công tác đo đạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, thành phố Đông Hà và hoàn thiện công tác cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính tại các huyện Triệu Phong, Cam Lộ. Đo đạc cắm mốc ranh giới, lập hồ sơ ranh giới các Ban Quản lý rừng và các nông, lâm trường.

- Tổ chức thẩm định phương án bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất cho 10 hồ sơ. Tập trung giải quyết một số trường hợp gây khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng tại các dự án: Công viên thành phố Đông Hà, Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 3, khu đô thị TĐC Nam Đông Hà giai đoạn 1.

- Thực hiện chuyên mục phát sóng trên Đài Phát thanh và truyền hình, Xây dựng kế hoạch tổng kết Chương trình hành động liên ngành về bảo vệ môi trường với UBMT và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2007-2017.

6 Công tác đối ngoại

- Trong tháng, tỉnh đã tổ chức đón tiếp 12 đoàn khách quốc tế (49 lượt người) đến thăm và làm việc tại tỉnh, làm thủ tục cho 13 đoàn (49 lượt người) thuộc các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh đi công tác, học tập ở nước ngoài.

- Tổ chức đón tiếp các đoàn Đại sứ Cuba tại Việt Nam, Đại sứ New Zealand đến thăm và làm việc tỉnh Quảng Trị, Giám đốc Chính sách và Chương trình kiểm soát vũ khí và rà phá bom mìn – Bộ Phát triển quốc tế Anh (DFID, Công ty ISE FOOD/ Nhật Bản...

- Tiếp tục triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế, ký kết Biên bản thỏa thuận giữa UBND tỉnh và tổ chức NPA về tiếp tục hợp tác triển khai dự án RENEW – hợp phần Rà phá bom mìn giai đoạn 2018-2022... Tính đến tháng 4/2018 tỉnh đã vận động được 06 dự án, viện trợ phi dự án mới với tổng giá trị vận động được là 2.371.635,44 USD, trong đó ngân sách năm 2018 là 1.539.884,67.

7. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong tháng, Hội đồng Tiếp công dân đã tiếp 19 lượt/25 người/19 vụ việc. Sau buổi tiếp công dân định kỳ, UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 29/TB-UBND ngày 30/3/2018 “Kết luận tiếp công dân định kỳ tháng 3/2018”.

Về tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Trong tháng 4, Thanh tra tỉnh đã chuyển đơn của ông Trịnh Văn Mùi (trú tại thôn Kinh Môn, xã Trung Sơn, huyện Gio Linh) phản ánh về việc chưa được cấp giấy CNQSD đất và việc cấp giấy CNQSD đất cho gia đình ông Trịnh Vũ Minh khi đang còn tranh chấp đất đai và đơn của ông Trương Quốc Tuấn (trú tại thị trấn Bến Quan, huyện Vĩnh Linh) kiến nghị về rà soát kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo đến UBND huyện Gio Linh và Vĩnh Linh để được xem xét, giải quyết theo đúng thẩm quyền.

8. Quốc phòng - An ninh

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương: Duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ, chủ động nắm chắc tình hình không để bị động. Bảo đảm an toàn cho các hoạt động nhân kỷ niệm 43 năm ngày giải phóng Miền Nam (30/4/1975-30/4/2018), ngày giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch).

Tích cực triển khai thực hiện kế hoạch diễn tập KVPT tỉnh đúng yêu cầu, đảm bảo chất lượng; thông quan kế hoạch thực binh trong diễn tập KVPT huyện Vĩnh Linh, thị xã Quảng Trị, phổ biến ý định diễn tập, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị tham gia diễn tập KVPT tỉnh.

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng Sở Chỉ huy diễn tập các cấp; Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra các cơ quan, đơn vị tổ chức huấn luyện cho các đối tượng. Tổ chức kiểm tra Chỉ huy trưởng, Chính trị viên cấp huyện đúng kế hoạch. Bảo đảm tốt mọi mặt cho Quân khu kiểm tra công tác DQTV, công tác Quân báo, công tác phòng chống cháy nổ, cứu hộ cứu nạn đạt kết quả tốt.

Tình hình ngoại biên, tuyến biên giới ổn định. Thực hiện tốt công tác quản lý xuất, nhập cảnh, trong tháng đã có 47.660 lượt người xuất, nhập cảnh (giảm 7,3% so với tháng trước). Tình hình tội phạm trên tuyến biên giới diễn ra phức tạp, nhất là tội phạm liên quan đến ma túy, vận chuyển trái phép pháo, vật liệu nổ,

công cụ hỗ trợ, buôn lậu; tình trạng kết hôn trái pháp luật hai bên biên giới, di cư tự do, xâm canh tiếp tục tiếp diễn.

Về phạm pháp hình sự, tháng 4 xảy ra 20 vụ (giảm 03 vụ so với tháng trước), làm bị thương 03 người, thiệt hại tài sản khoảng 208 triệu đồng. Đã điều tra làm rõ 19 vụ/20 vụ (đạt tỷ lệ 95%); bắt xử lý 25 đối tượng, thu hồi tài sản 40 triệu đồng. Khởi tố 04 vụ/06 bị can.

Đã triển khai thực hiện kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công tội phạm, vi phạm pháp luật về khai thác, kinh doanh cát, sỏi. Trong tháng, lực lượng Cảnh sát môi trường toàn tỉnh phát hiện 25 vụ/23 cá nhân/02 tổ chức vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường (tăng 08 vụ so với tháng trước). Đã ra quyết định xử phạt hành chính 19 vụ/18 đối tượng/02 cá nhân, phạt tiền 88,5 triệu đồng.

An toàn giao thông:

Từ 16/3 đến 15/4/2018, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 12 vụ tai nạn giao thông, làm chết 07 người, bị thương 07 người²⁴. Tính chung từ 16/12/2017 đến 15/4/2018 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 68 vụ tai nạn giao thông, làm chết 46 người, bị thương 47 người²⁵. Trong dịp lễ 30/4 -01/5, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ TNGT làm chết 2 người, không có người bị thương

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 5 NĂM 2018:

Bên cạnh việc tập trung triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động số 111/CTHĐ-UBND ngày 22/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ, Kết luận số 78-KL/TU ngày 05/12/2017 của Tỉnh uỷ và Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2018 và Chương trình công tác trọng tâm năm 2018 của UBND tỉnh; Đề nghị các Sở, Ban ngành và địa phương thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo thu hoạch nhanh gọn vụ Đông Xuân, chủ động triển khai sản xuất vụ Hè Thu. Chỉ đạo tăng cường phòng, chống dịch bệnh mùa Hè;

- Tăng cường kiểm tra công tác phòng chống cháy rừng, phòng chống hạn và xâm nhập mặn; Chỉ đạo kiểm tra về công tác đảm bảo an toàn công trình trước mùa mưa bão năm 2018 và kế hoạch phòng, chống thiên tai đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ và giải ngân vốn XDCB;

- Hoàn chỉnh các nội dung diễn tập KVPT tỉnh. Tăng cường công tác chỉ đạo các đơn vị huấn luyện thực binh, huấn luyện các đối tượng theo kế hoạch. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng SCH diễn tập;

²⁴ So với cùng kỳ năm trước số vụ tai nạn giao thông giảm 40% (-08 vụ), số người chết giảm 53,3% (-08 người), số người bị thương giảm 63,2% (-12 người).

²⁵ So với cùng kỳ năm trước số vụ giảm 11,7% (-09 vụ), số người chết tăng 9,5% (+04 người), số người bị thương giảm 26,6% (-17 người).

- Triển khai thực hiện Nghị định 14/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển thương mại biên giới. Chuẩn bị công tác tổ chức Hội chợ Công Thương khu vực miền Trung – Tây Nguyên – Nhịp cầu Xuyên Á- Quảng Trị 2018 (từ 24/7 – 30/7 năm 2018); Giám sát, theo dõi việc tổ chức Hội chợ thương mại huyện Hướng Hóa năm 2018 vào tháng 6/2018.

- Chuẩn bị tổ chức Diễn đàn xúc tiến thương mại về hàng nông sản của tỉnh theo chuỗi liên kết sản phẩm; Triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh năm 2018; Khảo sát lựa chọn địa điểm trưng bày Đề án tổ chức điểm trưng bày và giới thiệu các sản phẩm đặc trưng của tỉnh tại các điểm di tích, danh thắng, du lịch... trên địa bàn tỉnh năm 2018.

- Tiếp tục chuẩn bị cho Kỳ thi THPT quốc gia năm 2018 tại tỉnh; Lập kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm 2019; Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trong toàn ngành thực hiện nghiêm túc chương trình dạy học, tổ chức ôn tập, kiểm tra học kỳ II, tổng kết năm học theo đúng khung thời gian năm học đã được phê duyệt

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về Hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (2b); VP Quốc hội;
- VP. Chủ tịch nước;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 4;
- TTTU; TT. HĐND tỉnh (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể;
- Huyện-Thị-Thành ủy; HĐND, UBND cấp huyện;
- Chánh, các PVP, CV;
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, TH (D).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Lê Nguyên Hồng